



— CẨM NANG MIỄN PHÍ | PROMPTING 101

BIẾN AI THÀNH TRỢ LÝ CHUẨN ANTHROPIC

POWERED BY EVOSE.AI

Evose.ai là một nền tảng Multi-Agent AI, nơi bạn xây dựng cả một đội ngũ AI cùng phối hợp thay vì chỉ trao đổi với một trợ lý duy nhất. Bạn thiết kế quy trình → các Agent tự động vận hành.

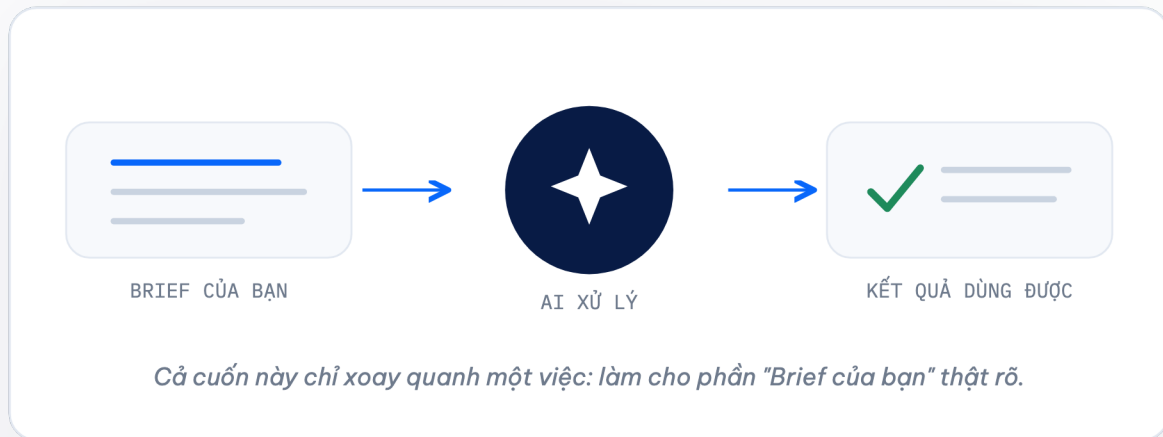
NGUỒN

Anthropic – công ty đứng sau Claude

BIÊN TẬP

Tùng Nguyễn – Ứng dụng AI thực chiến

Trước khi mình bắt đầu



LỜI NÓI ĐẦU

Phần lớn lý do bạn thấy AI viết nhạt, trả lời chung chung không nằm ở chỗ AI yếu, mà nằm ở chỗ mình ra đề chưa rõ. Mình hình dung AI như một bạn cộng tác viên cực giỏi nhưng vừa vào công ty hôm qua – chưa biết brand của mình, chưa biết khách của mình, chưa biết bài này đăng ở đâu. Mình quảng cho bạn ấy một câu cụt lủn kiểu "viết caption cho sản phẩm đi", thì bạn ấy phải tự đoán hết, mà đã đoán thì chỉ ra được đồ trung bình.

Prompt Engineering nghe to tát, nhưng với mình nó chỉ là nghề **ra brief cho AI**. Bạn brief cho một freelancer thế nào – ai làm, mục tiêu gì, cho ai xem, có tài liệu gì kèm theo, ví dụ mẫu ra sao – thì brief cho AI gần như y hệt. Khác mỗi chỗ là AI đọc xong làm trong mười giây, nên mình được thử đi thử lại thoải mái mà không ngại phiền ai. Cả cuốn này mình chỉ dạy bạn ra cái brief đó cho chuẩn.

Có một điều mình muốn bạn nhớ xuyên suốt: AI trả ra tốt hay dở phần lớn nằm ở cái bạn đưa vào cho nó, chứ không nằm ở một câu lệnh thần thánh giấu ở đâu đó. Mình từng đi tìm câu lệnh thần thánh ấy khá lâu, và mọi thứ chỉ nhẹ đi khi mình nhận ra nó không tồn tại – việc của mình chỉ là đưa đủ bối cảnh rồi nói rõ mình muốn gì. Sáu phần dưới đây là cách mình làm điều đó cho gọn.

Bạn sẽ đi qua 6 phần

- 01 **Prompt Engineering là gì** – nói chuyện với AI cho đúng cách
- 02 **Tư duy lập** – vì sao viết prompt giống chạy ads, không giống công thức nấu ăn
- 03 **Cấu trúc prompt khuyến nghị** – 5 khối Anthropic dùng nội bộ, kèm template đầy đủ
- 04 **Kỹ thuật & công cụ** – XML, Markdown, JSON, prompt caching, extended thinking , được diễn giải phù hợp cho người không biết code
- 05 **Case study: hồ sơ bảo hiểm xe** – ví dụ thật của Anthropic + phiên bản Marketing
- 06 **Template & Checklist** – bản copy-paste dùng được ngay

Prompt Engineering là gì?

Nói theo cách mình hiểu: đây là việc viết và sắp xếp chỉ dẫn cho AI sao cho nó ra đúng thứ mình cần. Nghe học thuật vậy thôi, bóc ra chỉ có 4 việc nhỏ.



Giao tiếp với AI

Communicating with LLMs

Bạn nói chuyện với AI bằng ngôn ngữ tự nhiên, viết như đang nhắn cho một đồng nghiệp. Không cần cú pháp lạ, không cần biết một dòng code nào.



Viết chỉ dẫn rõ ràng

Writing clear instructions

Bạn nói chính xác mình muốn gì: định dạng, độ dài, giọng văn, làm gì và tránh gì. Bạn đưa vào mơ hồ thì nhận lại cũng mơ hồ.



Cung cấp ngữ cảnh

Providing context

Bạn đưa AI những thứ nó cần để làm: brand guideline, thông tin sản phẩm, chân dung khách, vài bài cũ. Thứ trong đầu bạn thì AI không tự biết được.



Sắp xếp cho gọn

Arranging information

Bạn đặt đúng thứ vào đúng chỗ: đâu là vai trò, đâu là tài liệu, đâu là yêu cầu. Để lẫn lộn thì AI cũng đọc lẫn lộn theo.

CÁCH DỄ NHỚ NHẤT

Mình hay ví AI như một bạn thực tập siêu thông minh nhưng bị mất trí nhớ sau mỗi cuộc trò chuyện. Bạn ấy đọc nhanh, viết khoẻ, biết nhiều – nhưng không nhớ gì về công ty mình trừ khi mình nói ra ngay trong tin nhắn đó. Nên mỗi lần giao việc, mình phải nạp lại bối cảnh cho bạn ấy. Nghe hơi cực, nhưng đây đúng là chỗ tạo ra khác biệt: người chịu khó ra brief đầy đủ thì nhận về bài dùng được luôn, còn người gõ một dòng thì nhận về bài phải ngồi sửa lại từ đầu.

■ VÍ DỤ MARKETING

Cùng một yêu cầu "viết email giới thiệu khoá học", hai cách ra đề cho ra hai kết quả một trời một vực:

× MƠ HỒ

"Viết cho mình một email bán khoá học content marketing."

→ AI phải đoán hết: đoán giá, đoán đối tượng, đoán giọng. Ra email chung chung, ai đọc cũng thấy ngay là quảng cáo.

✓ RÕ RÀNG + ĐỦ NGỮ CẢNH

"Bạn là copywriter của khoá **Content Foundation** (giá 1.5tr, cho freelancer mới 1–2 năm nghề). Viết email 150 từ, giọng thân thiện đời thường, chạm vào nỗi đau 'viết hoài không ra đơn', kết bằng một lời mời giữ chỗ ưu đãi."

→ AI có đủ để viết trúng. Mình gần như không phải sửa.

Prompt là một thứ phải thử mới biết

Đừng mong viết một phát là ăn ngay. Prompt tốt được xây dần qua nhiều vòng, y như cách bạn tối ưu một chiến dịch ads vậy.



4 yếu tố của quy trình lặp

Yếu tố	Giải thích
Khoa học thực nghiệm Empirical science	Không có lý thuyết nào đúng tuyệt đối ở đây. Cách duy nhất để biết một prompt có chạy hay không là thử rồi nhìn vào kết quả thật, chứ không phải ngồi tranh luận xem nên viết thế nào.
Xây dần từng bước Iterative building	Bạn bắt đầu bằng một prompt đơn giản, xem nó hệt ở đâu, rồi thêm đúng cái còn thiếu và thử lại. Đừng nhồi hai mươi quy tắc ngay từ bản đầu, vì làm vậy lúc sai bạn cũng không biết sai vì cái nào.
Đọc "bản ghi suy nghĩ" Analyzing thinking transcripts	Với các model biết suy nghĩ trước khi trả lời, bạn đọc được cả phần lập luận của nó. Nhìn vào đó để thấy nó hiểu lệch chỗ nào rồi sửa đúng chỗ đó. Mình nói kỹ chuyện này ở Phần 04.
Vòng phản hồi Feedback loops	Kết quả lần này cho bạn biết cần sửa gì, bạn đưa cái đó lại vào prompt, và lần sau nó tốt hơn. Cứ lặp như vậy tới khi đủ dùng.

GÓC NHÌN

Mình thấy dân Marketing có một lợi thế cực lớn ở phần này mà ít ai để ý: bạn vốn đã quen tư duy test rồi. Chạy ads bạn có viết một bộ creative xong để đó luôn không? Câu trả lời là không. Bạn chạy, đọc chỉ số, đổi hook, đổi hình, rồi chạy lại. Viết prompt y hệt vậy – mình viết bản một, đọc kết quả, thấy nó lạc giọng thì thêm một dòng về giọng, thấy nó dài quá thì chốt số từ, rồi chạy lại. Hồi mới làm, mình hay bỏ cuộc ngay ở bản một vì tưởng AI dở. Sau mới hiểu bản một của ai cũng dở, kể cả mình; cái hay nó nằm ở vòng thứ ba, thứ tư.

MẸO NHỎ

Khi sửa prompt, mỗi lần mình chỉ đổi đúng một thứ rồi mới xem kết quả. Nếu đổi cùng lúc cả giọng, độ dài lẫn cấu trúc, thì lúc bài tốt lên (hay tệ đi) bạn sẽ chẳng biết là nhờ cái nào. Đây đúng là nguyên tắc A/B test bạn vẫn làm: mỗi lần một biến thôi.

Cấu trúc prompt khuyến nghị

Đây là khung Anthropic dùng để dựng các prompt chạy thật trong sản phẩm của họ, và cũng là khung mình bám theo mỗi ngày. Bạn không cần thuộc lòng, cứ đi từ trên xuống như điền một tờ brief.

1

Mô tả công việc

Vai trò + mục tiêu

2

Nội dung động

Tài liệu, hình ảnh, dữ liệu

3

Chỉ dẫn chi tiết

Các bước, theo trình tự

4

Ví dụ mẫu

Few-shot: đầu vào → đầu ra

5

Nhắc nhở cuối

Chống bịa + kiểm độ chắc

5 lớp xếp chồng như một chiếc bánh — bạn điền lần lượt từ trên xuống.

1

Mô tả công việc · Task Description

Đầu tiên bạn cho AI biết nó đóng **vai ai** ("bạn là copywriter mảng F&B", "bạn là chuyên viên phân tích khảo sát khách hàng") và **mục tiêu** cuối cùng cần đạt là gì. Hai ba câu này đặt bối cảnh cho mọi thứ phía sau, nên đừng bỏ qua.

2

Nội dung động · Dynamic Content

Đây là phần nguyên liệu thay đổi theo từng lần chạy: **hình ảnh** (ảnh sản phẩm, ảnh chụp màn hình) và **tài liệu** (brand book, bảng giá, review khách, transcript). Bạn đưa nguyên liệu thật vào để AI làm việc trên đó, thay vì để nó tự bịa.

3

Chỉ dẫn chi tiết · Detailed Instructions

Tới đây bạn nói rõ các bước và quy tắc, chia theo **trình tự từng bước**: "đầu tiên đọc review, sau đó nhóm theo chủ đề, cuối cùng viết 3 insight". Mình thấy AI làm tốt hơn hẳn khi được chia việc thành một trình tự rõ ràng thay vì giao một cục.

4

Ví dụ mẫu · [Few-shot Examples](#)

Bạn đưa vài **cặp đầu vào và đầu ra mẫu** để AI bắt chước đúng kiểu mình muốn. Với AI, một ví dụ tốt nói thay được cả nghìn lời mô tả; bạn cho nó hai ba headline đúng giọng brand thì nó viết tiếp đúng giọng đó.

5

Nhắc nhở cuối · [Final Reminders](#)

Câu chốt đặt ở cuối để ghìm AI lại: **chống bịa** ("nếu không có trong tài liệu thì nói không tìm thấy, đừng tự nghĩ ra") và **nói thật khi không chắc** ("ghi rõ chỗ nào bạn chưa chắc"). Mình để ở cuối vì AI thường nhớ phần cuối rõ nhất.

HAI TỪ BẠN SẼ GẶP HOÀI: "FEW-SHOT" & "HALLUCINATION"

Few-shot nghĩa là đưa "vài phát" ví dụ cho AI xem trước khi nó làm. Ngược lại là **zero-shot**, tức không cho ví dụ nào. Mỗi khi thấy output ra sai kiểu, cách sửa mạnh nhất mà mình hay dùng là thêm một hai ví dụ đúng kiểu vào.

Hallucination, mình hay gọi là "AI bịa", là lúc nó nói một điều nghe rất hợp lý, trôi chảy và tự tin, nhưng lại sai sự thật hoặc không hề có trong tài liệu bạn đưa. Đây là rủi ro lớn nhất khi dùng AI, và phần "Nhắc nhở cuối" sinh ra chính là để ghìm chuyện này lại.

Ráp năm khối lại thành một prompt thật

Để bạn thấy nó vận hành ra sao, mình ráp cả năm khối lại cho một việc rất đời: viết caption Facebook ra mắt sản phẩm. Bạn để ý cách mình dán nhãn từng phần cho gọn (mình giải thích cái nhãn này ở Phần 04 nhé).

1. MÔ TẢ CÔNG VIỆC (vai trò + mục tiêu)

Bạn là copywriter social của thương hiệu mỹ phẩm thuần chay "Lành".
Nhiệm vụ: viết 1 caption Facebook ra mắt dòng son mới, mục tiêu kéo bình luận và lưu bài.

<brand_voice> # 2. NỘI DUNG ĐỘNG (tài liệu)

Giọng: gần gũi, hài duyên, không "sang chảnh". Xưng "Lành" - gọi "nàng".
Tránh từ: "đột phá", "thần thánh", "must-have".
</brand_voice>

<san_pham>

Son kem lì "Mộc 01", màu nâu đất, không chì, giá 185k, lên màu 8 tiếng.
</san_pham>

3. CHỈ DẪN CHI TIẾT (từng bước)

- Mở bằng 1 tình huống nàng hay gặp (son trôi sau bữa trưa).
- Giới thiệu Mộc 01 như cách giải quyết, nêu đúng 2 điểm: lì 8h + không chì.
- Độ dài 60-90 từ. Tối đa 2 emoji. Kết bằng câu hỏi chọn màu.

<vi_du> # 4. VÍ DỤ MẪU (few-shot)

Caption mẫu đúng giọng: "Nàng ơi, có khi nào ăn xong soi gương..."
</vi_du>

5. NHẮC NHỞ CUỐI (chống bịa)

Chỉ dùng thông tin trong <san_pham>. KHÔNG tự thêm công dụng, thành phần hay con số nào khác. Nếu thiếu thông tin, hãy hỏi lại.

■ VÌ SAO PROMPT NÀY CHẠY ĐƯỢC

Nó không để AI đoán bất cứ điều gì quan trọng: giọng có rồi, sản phẩm có rồi, số từ chốt rồi, ví dụ giọng cũng có rồi, và câu cuối chặn AI bịa thêm thành phần – thứ rất nguy hiểm với ngành mỹ phẩm. Mình dùng đúng prompt này, mỗi lần ra mắt chỉ cần thay phần sản phẩm là tái sử dụng được.

Kỹ thuật & công cụ nâng cao

Mấy từ trong phần này nghe có vẻ kỹ thuật, nhưng mình sẽ dịch hết sang ngôn ngữ đời thường và lấy ví dụ Marketing. Bạn yên tâm, không phải động tới một dòng code nào.

4.1 – Ngữ cảnh & Giọng điệu Context & Tone

Ba thứ nhỏ dưới đây giúp AI vào đúng "vai" trước khi nó viết một chữ nào:

- **Dựng bối cảnh:** bạn nói trước cho AI biết ta đang ở đâu và làm cho ai, kiểu "đây là email gửi khách đã mua, không phải khách mới". Một câu thôi mà đổi hẳn cách nó viết.
- **Bám sự thật:** bạn yêu cầu AI chỉ dựa trên tài liệu bạn đưa, và dẫn nguồn nếu có. Đây cũng là một lớp chống bịa.
- **Cho phép nó nói "chưa chắc":** bạn bảo AI cứ nói thẳng khi không chắc, thay vì tự tin một cách sai. Một câu "nếu không chắc thì ghi rõ" tiết kiệm cho mình rất nhiều lần đi kiểm tra lại.

4.2 – Kỹ thuật sắp xếp Organization

[<> Thẻ XML](#)[# Markdown](#)[📄 Prompt caching](#)[🕒 Lịch sử chat](#)

■ THẺ XML LÀ GÌ? (CÁI NÀY QUAN TRỌNG, BẠN ĐỌC KỸ GIÚP MÌNH)

Nghe "XML" thì hơi ghê, nhưng thật ra nó chỉ là cách bạn **đóng khung và dán nhãn từng phần** trong prompt để AI biết phần nào là phần nào. Một thẻ gồm phần mở `<tên>` rồi tới nội dung, và đóng lại bằng `</tên>` (chỉ thêm một dấu gạch chéo). Cái tên bạn đặt tùy ý, miễn dễ hiểu.

Mình hình dung nó như mấy cái kẹp tài liệu có dán nhãn: thay vì đổ hết giấy tờ thành một đống cho AI tự bơi, mình cho "brand guideline" vào kẹp ghi **brand**, "bài mẫu" vào kẹp ghi **ví dụ**. Khi cần cái nào, AI mở đúng kẹp đó. Càng prompt dài thì cái này càng cứu bạn.

<brand>

<ví dụ>

<yêu cầu>

Mỗi phần một "kẹp" có nhãn – AI không còn phải đoán đâu là tài liệu, đâu là yêu cầu.

Không dán nhãn → AI dễ lẫn đâu là tài liệu, đâu là yêu cầu

Đây là brand guideline của tôi giọng thân thiện tránh từ sang chảnh
và đây là 3 bài cũ ... viết cho tôi 1 bài mới về ...

Có nhãn XML → mọi thứ rành mạch

<brand_guideline> Giọng thân thiện, tránh từ "sang chảnh". </brand_guideline>

<bai_cu> ...3 bài mẫu... </bai_cu>

<yeu_cau> Viết 1 bài mới về chủ đề tái chế bao bì. </yeu_cau>

Kỹ thuật	Giải thích
Thẻ XML	Đóng khung và dán nhãn từng phần như mình vừa nói. Bạn dùng khi prompt dài và có nhiều tài liệu cùng lúc.
Markdown	Là cách định dạng chữ bằng vài ký hiệu đơn giản: # làm tiêu đề, - làm gạch đầu dòng, **chữ** làm in đậm. Nó giúp cả prompt lẫn output có cấu trúc dễ đọc. Thật ra bạn đang đọc Markdown được trình bày đẹp ra đấy.
Prompt caching bộ nhớ đệm	Khi bạn dùng đi dùng lại cùng một khối nội dung dài (ví dụ brand book năm trang), hệ thống có thể ghi nhớ tạm khối đó để lần sau khỏi phải đọc lại từ đầu, nhờ vậy nhanh hơn và rẻ hơn. Mình ví như để sẵn cuốn cẩm nang mở trên bàn, thay vì lấy ra cất vào mỗi lần.
Conversation history lịch sử hội thoại	AI nhớ những gì hai bên đã trao đổi trong cùng một cuộc chat. Bạn tận dụng để sửa dần qua từng tin nhắn ("ngắn hơn 20%", "đổi câu mở") thay vì viết lại nguyên một prompt khổng lồ. Nhưng hết cuộc chat là nó quên, nên thứ gì quan trọng thì lưu lại.

4.3 – Định dạng đầu ra Output Formatting

Kỹ thuật	Giải thích
JSON output	JSON là cách trình bày dữ liệu thành từng cặp "tên: giá trị" gọn gàng mà máy đọc được. Mình dùng khi muốn AI trả về một bảng dữ liệu thay vì một đoạn văn, ví dụ "từ 50 review, rút ra: chủ đề khen, chủ đề chê, mức độ". Bạn đổ thẳng kết quả vào Google Sheet là xong.
Pre-filled response viết hộ câu mở đầu	Bạn gõ sẵn vài chữ đầu cho câu trả lời của AI để ép nó đi đúng khuôn. Ví dụ bắt đầu output bằng "Tiêu đề:" thì nó buộc phải ra tiêu đề trước. Thủ thuật nhỏ mà ép định dạng rất chắc.
Specific XML wrapping bọc đầu ra bằng thẻ	Bạn yêu cầu AI bọc riêng phần kết quả cuối trong một thẻ, ví dụ <code><caption_final>...</caption_final></code> . Nhờ vậy, giữa một đoạn AI giải thích dài dòng, bạn lôi đúng phần cần lấy ra rất nhanh.

4.4 – Suy luận nâng cao Advanced Reasoning

■ "EXTENDED THINKING" & "SCRATCHPAD" (VÙNG NHẤP)

Extended thinking, đây là lúc AI nghĩ thành tiếng trước khi trả lời: thay vì bắn đáp án ra ngay, nó lập luận từng bước trong một vùng nhấp rồi mới đưa kết luận. Mình bật chế độ này cho việc khó như phân tích dữ liệu, so sánh phương án hay lập kế hoạch; còn việc nhẹ như viết một caption ngắn thì không cần, bật vào chỉ tổ chậm.

Còn **scratchpad**, tức "vùng nhấp", là cách bạn mô phỏng điều trên kể cả khi model không có sẵn chế độ đó: bạn bảo nó "hãy nghĩ trong thẻ <suy_nghi> trước, rồi mới đưa kết luận trong thẻ <ket_luan>". Cho AI một tờ giấy nhấp thì nó sai ít hơn hẳn.

ĐÂY LÀ MỎ VÀNG ĐỂ SỬA PROMPT

Điều mình thích nhất khi cho AI nghĩ thành tiếng không phải là kết quả, mà là mình đọc được cả phần nó nghĩ (cái mindmap gọi là *thinking transcript*). Lúc output ra sai, mình không ngồi đoán mò vì sao nữa, mà kéo lên đọc đoạn lập luận, và thường thấy ngay chỗ nó hiểu lệch – kiểu "à, nó tưởng khách của mình là Gen Z, trong khi mình đang bán cho mẹ bím". Thấy đúng chỗ lệch rồi thì mình thêm đúng một câu vào prompt để chặn, chứ không phải viết lại cả bài. Từ ngày biết đọc cái này, mình sửa prompt nhanh hơn hẳn.

Case study: đọc hồ sơ bảo hiểm xe

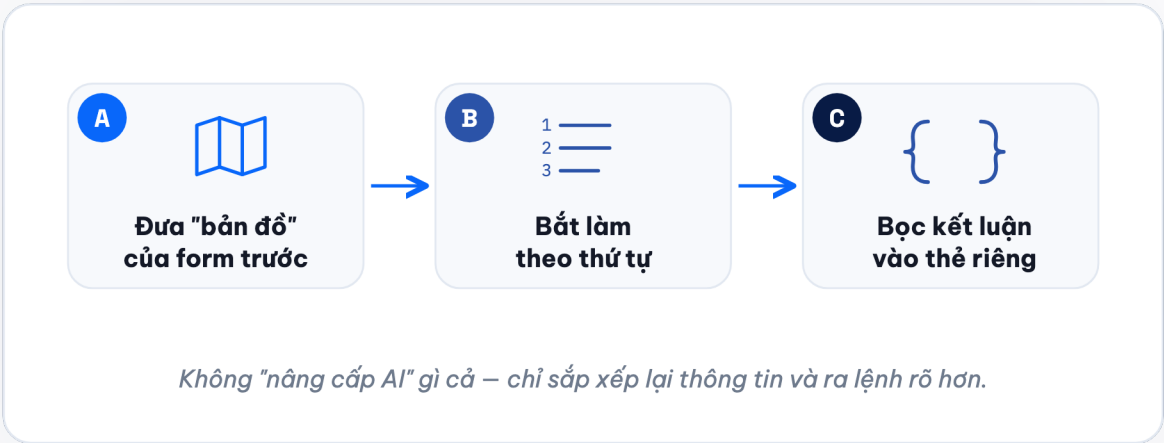
Đây là ví dụ Anthropic dùng ngay trong video Prompting 101, sau đó mình sẽ kéo bài học này về đúng một tình huống trong lĩnh vực Marketing.

Bài toán

Bạn thử hình dung mình đang làm cho một công ty bảo hiểm Thụy Điển. Mỗi vụ va chạm, khách gửi về một bộ hồ sơ, và bạn cần AI đọc rồi đưa ra nhận định sơ bộ xem ai có khả năng có lỗi.

Phần	Chi tiết
Đầu vào	Một là mẫu khai báo tai nạn , tức tờ form chuẩn với hàng loạt ô tick đánh số cho biết xe nào đang làm gì lúc va chạm. Hai là bản phác tay , do chính khách tự vẽ nguệch ngoạc lại hiện trường vụ đụng.
Thách thức	Form viết bằng tiếng Thụy Điển chứ không phải tiếng Anh; các dấu tick là đánh dấu thủ công bằng tay nên dễ đọc nhầm; và bản vẽ thì mơ hồ , mỗi người vẽ một kiểu nên rất dễ hiểu sai.
Tối ưu	Có 3 chỉnh sửa đã giúp AI làm đúng hẳn – mình kể ngay dưới đây.

Bí kíp để AI trả output đúng



- A

Đưa "bản đồ" của form vào trước · [Providing form structure upfront](#)

Thay vì quăng cho AI tờ form đã điền rồi bảo "đọc đi", họ đưa trước cho nó bản giải thích tờ form trống: ô số 1 nghĩa là gì, ô số 10 nghĩa là gì. Khi đã có sẵn tấm bản đồ của form trong đầu, AI đọc các ô tick chính xác hơn hẳn vì nó không còn phải đoán mỗi ô là gì nữa.

B**Chỉ định thứ tự phân tích** · [Step-by-step analysis order](#)

Họ bảo AI làm theo đúng trình tự: đọc phần form có cấu trúc rõ ràng (thứ đáng tin) trước, rồi mới tới bản vẽ tay (thứ mơ hồ) sau. Việc rõ ràng trước để làm nền, việc dễ sai làm sau dựa trên cái nền đó, nhờ vậy nó ít sai đây chuyền.

C**Bọc kết luận cuối trong thẻ** · [Final verdict wrapping](#)

Họ yêu cầu AI đặt nhận định cuối vào một thẻ riêng, ví dụ `<ket_luan>...</ket_luan>`. Nhờ vậy, giữa cả một đoạn phân tích dài, người xử lý hồ sơ lỗi ngay được phần kết luận ra mà không phải đọc hết.

GÓC NHÌN CỦA MÌNH

Bạn để ý cả ba bước này đều không hề "nâng cấp AI" – vẫn model đó, vẫn tờ hồ sơ đó, họ chỉ sắp xếp lại thông tin cho gọn và ra lệnh rõ hơn. Tức là kết quả tốt lên không phải nhờ model xịn hơn, mà nhờ mình ra đề khéo hơn. Và ba nguyên lý đó – đưa bản đồ tài liệu trước, bắt làm theo thứ tự, bọc riêng phần cần lấy ra – bạn áp được vào gần như mọi việc Marketing có dữ liệu lộn xộn.

VÍ DỤ Ở MARKETING: PHÂN TÍCH 200 REVIEW KHÁCH

Giả sử bạn có 200 review lẫn lộn tiếng Việt với tiếng Anh, có cái khen năm sao có cái chê thẳng, kèm vài ảnh chụp, và bạn muốn AI rút ra insight để làm content. Bạn áp đúng ba cú chĩnh trên:

- **(A) Đưa bản đồ trước:** nói rõ mỗi review gồm những gì (số sao, nội dung, ngày, sản phẩm) và bạn muốn phân loại theo những chủ đề nào (chất lượng, giá, giao hàng, chăm sóc khách).
- **(B) Bắt làm theo thứ tự:** "Bước 1 đọc và gán chủ đề cho từng review. Bước 2 đếm tần suất từng chủ đề. Bước 3 mới viết 3 insight." Đừng để nó nhảy thẳng ra insight.
- **(C) Bọc kết quả:** "Đặt 3 insight cuối trong thẻ `<insight>`, kèm một câu review thật làm bằng chứng trong thẻ `<trich_dan>`." Vậy là bạn copy thẳng phần đó vào slide báo cáo.

Template & Checklist

Mình gói tất cả phía trên thành một bản copy-paste. Bạn in riêng trang này dán cạnh màn hình là tiện nhất.

Template prompt vạn năng (điền vào chỗ [...])

VAI TRÒ + MỤC TIÊU

Bạn là [vai trò: vd copywriter mảng ...]. Nhiệm vụ: [kết quả cần đạt].

<boi_canh>

[Đăng ở đâu, cho ai xem, khách đang ở giai đoạn nào]

</boi_canh>

<giong_brand>

[Giọng văn + những từ NÊN dùng / TRÁNH dùng]

</giong_brand>

<tai_lieu>

[Thông tin sản phẩm, số liệu, review... - nguyên liệu để AI dùng]

</tai_lieu>

YÊU CẦU CHI TIẾT (từng bước)

1. [Bước 1] 2. [Bước 2] 3. [Định dạng + độ dài + CTA]

<vi_du>

[1-3 mẫu đầu ra đúng kiểu mình muốn]

</vi_du>

NHẮC NHỞ CUỐI

Chỉ dùng thông tin trong <tai_lieu>. Không bịa số liệu/công dụng.

Nếu thiếu thông tin, hãy hỏi lại thay vì tự đoán.

Đặt kết quả cuối trong thẻ <ket_qua>...</ket_qua>.

Checklist trước khi mình bấm Enter

NÊN CÓ

- ✓ Đã giao **vai trò** rõ cho AI
- ✓ Đã đính kèm **tài liệu/ngữ cảnh** cần thiết
- ✓ Đã chốt **định dạng + độ dài + CTA**
- ✓ Có **ví dụ mẫu** nếu cần đúng giọng
- ✓ Có câu **chống bịa** ở cuối
- ✓ Sẵn sàng **chạy lại & chỉnh dẫn**

NÊN TRÁNH

- ✗ Brief một dòng cụt rồi mong bài hoàn hảo
- ✗ Để AI tự đoán giá, đối tượng, giọng
- ✗ Nhồi 20 quy tắc ngay bản đầu tiên
- ✗ Đổi nhiều thứ cùng lúc khi sửa
- ✗ Tin tuyệt đối số liệu AI tự đưa
- ✗ Bỏ cuộc ở bản 1 vì tưởng "AI dở"

KẾT LUẬN

Bạn chỉ cần nhớ đúng một câu trong cả cuốn này: dùng AI giỏi không nằm ở việc tìm ra câu lệnh thần thánh, mà nằm ở việc chịu khó cho nó đủ bối cảnh và ra đề rõ ràng. Cái đó thì dân Marketing mình làm được, vì ra brief vốn là nghề của mình rồi. Giờ chỉ là mình ra brief cho thêm một "đồng nghiệp" nữa thôi.

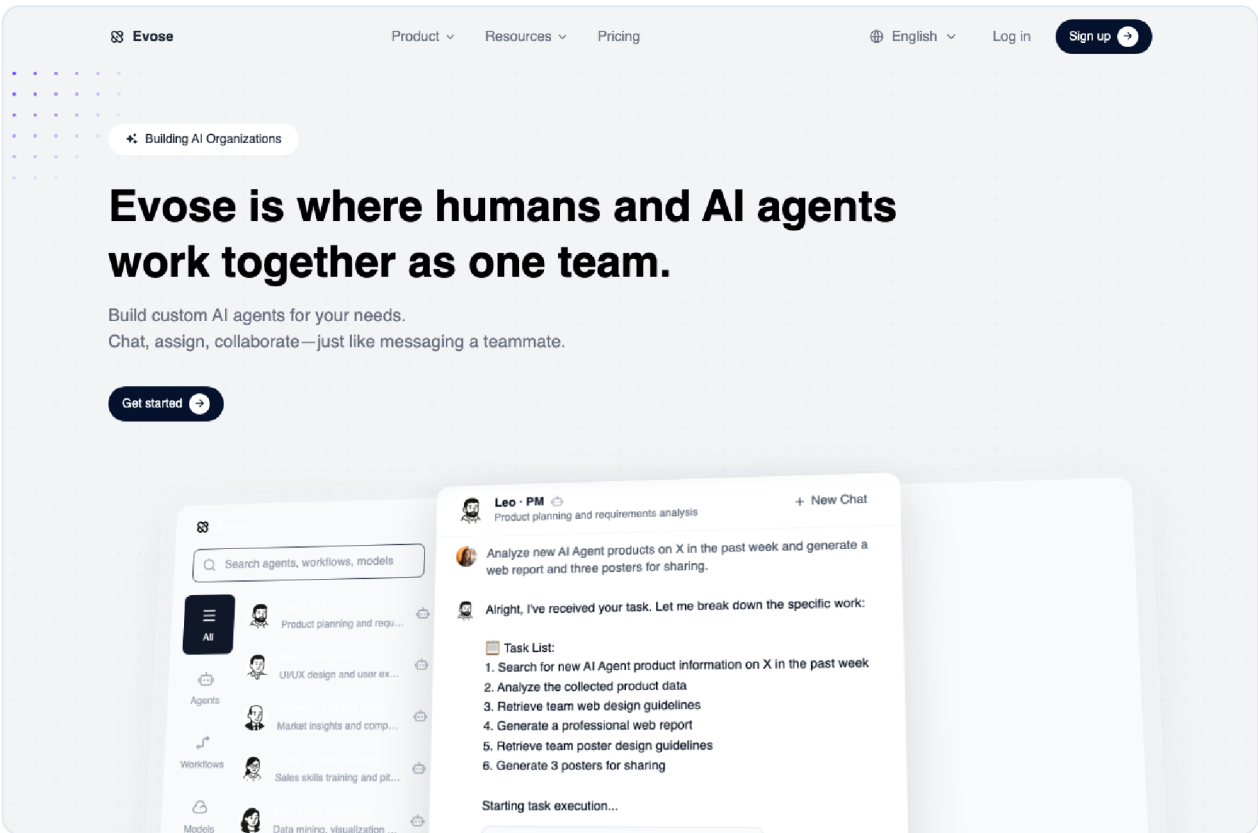
THÔNG TIN VỀ MÌNH

Mình là Tùng Nguyễn, mỗi tuần mình chia sẻ cách ứng dụng AI thực chiến trong nhiều lĩnh vực: prompt mẫu, cách dựng một "đội AI" làm việc cho mình, và mấy mẹo để dùng AI đỡ tốn thời gian. Nếu thấy cuốn này hữu ích, bạn lưu lại và theo dõi Tùng Nguyễn – Ứng dụng AI thực chiến để nhận thêm những bộ tương tự nhé.

Khi một AI là chưa đủ

Suốt cẩm nang này mình nói về việc ra brief cho "một" trợ lý. Nhưng khi bạn có cả chục việc cùng lúc, mỗi việc cần một trợ lý nhớ bối cảnh riêng, thì một khung chat là không đủ – bạn cần một chỗ để quản cả đội. Đó là lý do mình dùng Evose.ai.

Hầu hết chúng ta dùng AI bằng một khung chat: hỏi một việc, xong rồi đóng lại. Cách đó ổn cho việc lẻ, nhưng đốai khi nhiều việc chồng lên nhau. Evose.ai là một nền tảng Multi-Agent AI – thay vì trao đổi với một trợ lý duy nhất, bạn dựng cả một đội AI cùng phối hợp: bạn thiết kế quy trình, còn các Agent tự động vận hành và chuyển việc cho nhau.



The image shows the Evose.ai website and a demo of the AI agent interface. The website header includes the Evose logo, navigation links for Product, Resources, and Pricing, and a language selector set to English. A 'Sign up' button is in the top right. The main heading on the website is 'Evose is where humans and AI agents work together as one team.' Below this, it says 'Build custom AI agents for your needs. Chat, assign, collaborate—just like messaging a teammate.' A 'Get started' button is also visible. The demo interface shows a chat window with a search bar for agents, workflows, and models. A list of agents is shown, including 'Leo · PM' who is assigned 'Product planning and requirements analysis'. The chat history shows a task assigned to Leo, and he responds with a task list: 1. Search for new AI Agent product information on X in the past week, 2. Analyze the collected product data, 3. Retrieve team web design guidelines, 4. Generate a professional web report, 5. Retrieve team poster design guidelines, 6. Generate 3 posters for sharing. The status 'Starting task execution...' is shown at the bottom of the chat window.

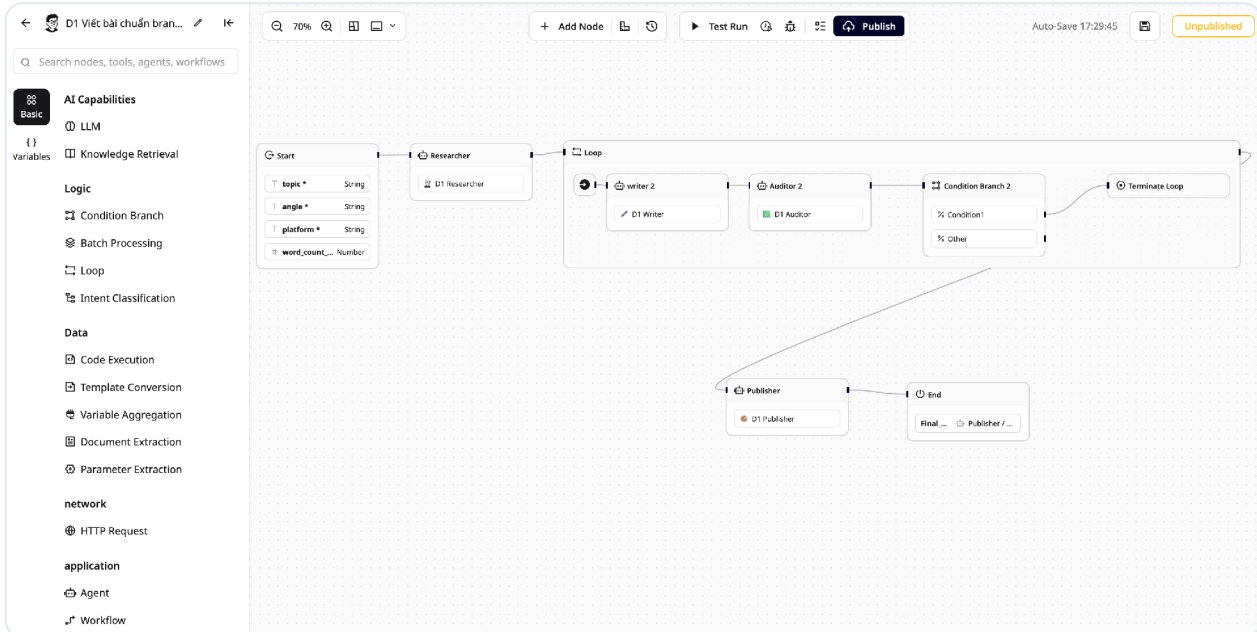
Giao diện Evose.ai – mỗi việc một trợ lý AI riêng.

Không phải một AI – hãy thiết kế một đội AI

Thay vì dồn mọi việc vào một khung chat, mình tạo cho mỗi việc một trợ lý riêng rồi để chúng tự chuyển việc cho nhau. Đây là một đội mình dựng thật trên Evose cho việc viết bài chuẩn brand:



Mỗi agent lo đúng một việc và tự chuyển cho nhau – Kiểm duyệt soi tới khi đạt mới cho qua Xuất bản.
Mình giao việc bằng cách nhắn tin, không viết một dòng code.



Chính đội này dựng thật trên Evose: Researcher → Writer → Auditor soi trong vòng lặp, đạt thì chuyển Publisher rồi kết thúc. Mỗi node là một trợ lý, mình nối lại bằng kéo-thả.



Giao việc như nhắn tin

No-code

Dựng một trợ lý trong vài phút rồi nhắn cho nó như nhắn đồng nghiệp – không cần biết một dòng code nào.



Nạp tài liệu một lần

Persistent memory

Brand book, bài cũ, bối cảnh khách bỏ vào kho – AI bám đúng giọng mà mình không phải dặn lại mỗi lần.



Hẹn lịch tự chạy

Scheduled agents

Chọn model từ nhiều hãng, và cho những việc lặp đi lặp lại tự chạy theo lịch – sáng mở máy đã có sẵn kết quả.



Cả đội phối hợp

Multi-Agent

Các Agent tự chuyển việc theo quy trình bạn thiết kế – bạn không làm từng khâu, bạn điều phối.

🌀 THỬ MIỄN PHÍ

evose.ai – có bản miễn phí cho cá nhân.

Muốn thử cách "đội AI" này với chính việc đang tốn nhiều thời gian nhất của mình? Vào dựng thử một trợ lý – mất chừng mười lăm phút, bản miễn phí đủ để bắt đầu.

Prompting 101 – Cẩm nang Prompt Engineering

Nguồn: Anthropic · Biên tập: Tùng Nguyễn · Powered by Evose.ai
